

# TỔ QUỐC VÀ GIA ĐÌNH - NHỮNG GIÁ TRỊ CĂN BẢN CỦA VĂN HÓA VIỆT NAM

DUƠNG THỊ THU HÀ

Email: duongthuha2006@gmail.com

Trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương

## HOMELAND AND FAMILY - THE BASIC VALUES OF VIETNAMESE CULTURE

### TÓM TẮT

### ABSTRACT

Tổ quốc và gia đình là những biểu tượng thiêng liêng trong văn hóa Việt Nam. Đó là những giá trị được kết tinh, thấm nhuần vào suy nghĩ, tình cảm, lối sống của người Việt từ thế hệ này qua thế hệ khác. Con người Việt Nam là con người của Tổ quốc, của gia đình. Tổ quốc, gia đình là nơi khởi nguồn sinh ra con người, nuôi dưỡng con người, là nền tảng căn cốt để con người tồn tại và phát triển. Tình yêu tổ quốc, gia đình vì thế trở thành những giá trị xuyên suốt, cấu thành sức mạnh và bản sắc riêng của văn hóa dân tộc.

**Từ khóa:** *Tổ quốc; gia đình; văn hóa Việt Nam; giá trị văn hóa*

Homeland and family are sacred symbols in Vietnamese culture. These are values crystallized, instilled in the thoughts, feelings and lifestyles of Vietnamese people from generation to generation. Vietnamese people are people of the country, of the family. Fatherland and family is the place where people are born and nurtured. They are the basic foundation for human existence and development. The national love and family culture thus become cross-cutting values, forming the strength and identity of the national culture.

**Keywords:** *Homeland, family, culture, Vietnamese culture, cultural values*

### Mở đầu

Tổ quốc, gia đình từ lâu đã trở thành tiêu chuẩn hàng đầu trong hệ giá trị của người Việt Nam. Bài viết không nhằm đề cập sâu về khái niệm Tổ quốc, khái niệm gia đình mà nhằm hướng tới cách tiếp cận: Tổ quốc và gia đình là hai trong những giá trị cơ bản của văn hóa Việt Nam và gợi ý cho việc bảo tồn, phát huy vai trò của Tổ quốc, gia đình trong xây dựng nền văn hóa tiến tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Đây cũng là cách góp phần nhằm làm đầy đặn thêm tinh thần Tổ quốc, giá trị gia đình - bản lĩnh và bản sắc của văn hóa dân tộc.

### 1. Tổ quốc trong văn hóa Việt Nam

“Tổ quốc” là từ Hán - Việt. Trong đó, “quốc” là phần đất mà thiên tử phong cho vua nước chư hầu, sau này được mở rộng nội hàm để chỉ “đất nước” nói chung, gồm: lãnh thổ, nhân dân và chủ quyền. Theo *Từ điển tiếng Việt* (Hoàng Phê chủ biên, 2018), Tổ quốc là “đất nước, được bao đời trước xây dựng và để lại, trong quan hệ với những người dân có tình cảm gắn bó với nó”. Với cách hiểu như vậy, Tổ quốc là đất nước, giang sơn, tổ tiên, ông bà bao đời xây dựng, bảo vệ và để lại cho con cháu.

Người Việt đã xây dựng một huyền thoại chứng minh sự thống nhất về nguồn gốc của mình “cha rồng, mẹ

tiên” cho Tổ quốc, với câu chuyện bọc trứng Âu Cơ, trong đó đồng bào miền núi và miền xuôi đều cùng một mẹ. Điều này thể hiện sự thống nhất về ý thức hệ: Các dân tộc anh em Việt Nam đều có chung nguồn cội. Và người Việt có ngày Quốc giỗ riêng: “*Dù ai đi ngược về xuôi, nhớ ngày giỗ Tổ mùng 10 tháng 3*”. Lãnh thổ của Việt Nam bao gồm từ miền núi (50 người con theo mẹ lên núi) đến miền biển (50 người con theo cha xuống biển). Đó là biểu hiện của ý thức hệ: khẳng định nguồn cội, lãnh thổ, dân tộc đúng với bản nguyên của hai tiếng “Tổ quốc”.

Đối với người Việt Nam, Tổ quốc là trên hết. Tinh thần Tổ quốc chính là tình yêu quê hương đất nước, là trách nhiệm bảo vệ và xây dựng đất nước. Yêu đất nước đối với người Việt là “*trung quân ái quốc*”, “*trung với nước*”. Sau này Chủ tịch Hồ Chí Minh đã hình thành tư tưởng “*Trung với nước, hiếu với dân*”. Tình yêu Tổ quốc đã phát triển thành chủ nghĩa yêu nước Việt Nam, có sức sống mãnh liệt và luôn tỏa sáng, là động lực tinh thần chủ yếu tạo nên tâm hồn, bản lĩnh và trí tuệ của các thế hệ người Việt Nam. Biết bao biểu tượng yêu nước như Thánh Gióng, Hai Bà Trưng, Bà Triệu, Lý Thường Kiệt, Trần Hưng Đạo. Tình yêu Tổ quốc đã được hun đúc thành truyền thống. Nó thấm vào huyết mạch mỗi người Việt Nam.

Bởi vậy mà khi đứng trước vận mệnh nước nhà, người Việt Nam bình thường nhất cũng có thể làm được điều phi thường. Vì tình yêu Tổ quốc mà một người phụ nữ nhỏ bé 42 kg như Ngô Thị Tuyên có thể vác trên vai 2 hòm đạn có trọng lượng lên tới 90 kg đi dưới làn bom rơi trúng lửa tại trận địa cầu Hàm Rồng. Và cũng chính tình yêu với Tổ quốc mà chỉ ở Việt Nam mới có những câu chuyện cảm động về sự hi sinh cho tiếng gọi thiêng liêng “Tổ quốc”. Đó là những bà mẹ Việt Nam anh hùng mà “nước mắt mẹ không còn để khóc những đứa con đã lần lượt ra đi mãi mãi...”. Đó còn là tình yêu đôi lứa thật đẹp và họ tự nguyện khép lại tình cảm cá nhân để lên đường làm trọn bổn phận với Tổ quốc. Bởi thế, cũng chỉ có đất nước mới có khẩu hiệu trở thành phương châm sống một thời của bao thanh niên, bao cặp vợ chồng trẻ “Vui duyên mới không quên nhiệm vụ”.

Và ở Việt Nam cũng không hiếm gì những thanh niên sẵn sàng mang sỏi vào người cho đủ trọng lượng, khai tăng tuổi để đủ điều kiện tham gia chiến đấu bảo vệ Tổ quốc. Tổ quốc đối với người Việt Nam chính là mảnh đất thân thương mà cha ông họ, đời này đời khác, một nắng hai sương, đổ mồ hôi và nước mắt đã tạo dựng nên. Tổ quốc chính là những cánh đồng màu mỡ xanh tươi, làng mạc trù phú với những cây đa, giếng nước, sân đình thân thương, với hội làng nô nức... Tổ quốc là những gì thật gần gũi, gắn với tuổi thơ và nuôi dưỡng mỗi con người, là nền tảng căn cốt để mỗi người Việt Nam tồn tại, trưởng thành và phát triển. Và đến hôm nay, mỗi người Việt Nam bằng tình yêu Tổ quốc đã và đang vinh danh Việt Nam trên bản đồ thế giới. Tổ quốc vì thế trở thành giá trị thiêng liêng trong tâm thức mỗi người, trở thành một phần căn cốt không thể thiếu của văn hóa dân tộc.

### 2. Gia đình trong văn hóa Việt Nam

Gia đình là hình thức tổ chức đời sống cộng đồng của con người, thiết chế văn hóa - xã hội đặc thù, được hình thành, tồn tại và phát triển trên cơ sở của quan hệ hôn nhân, quan hệ huyết thống, quan hệ nuôi dưỡng và giáo dục giữa các thành viên.

Nói đến gia đình Việt Nam là nói đến làng xã Việt Nam, họ hàng, thân tộc. Trong quan hệ gia đình, chữ “hiếu” được đặt lên hàng đầu. Chữ “hiếu” thể hiện ở việc con cái hiếu thuận với cha mẹ, ông bà, việc thờ cúng tổ tiên. Gia tộc của người Việt lên tới chín đời (thế hệ): kị, cụ, ông, cha, tôi, con, cháu, chắt, chít. Hệ thống gia tộc như vậy cho phép người Việt đùm bọc, yêu thương, dù có sa cơ thất thế, bất hạnh thế nào, cũng không bơ vơ cô cút. Người Việt dù làm ăn xa ở đâu nhưng cũng luôn hướng về gia đình, về quê hương, “*noi chôn rau cắt rốn*”. Tết là dịp mà trong tâm thức mỗi người Việt đều muốn trở về đoàn tụ với gia đình trong bữa cơm tất niên ngày 30 tết. Quan hệ hôn nhân là sợi dây ràng buộc quan trọng nhất trong

gia đình. Họ cùng có ý thức vun đắp cho tổ ấm gia đình, đặt giá trị gia đình lên trên quyền lợi của cá nhân: “*Chồng giận thì vợ bớt lời; Cơm sôi nhỏ lửa có đời nào khê*”; “*Râu tôm nấu với ruột bầu, Chồng chan vợ húp gật đầu khen ngon*”; “*Một sự nhin là chín sự lành*”. Vợ chồng chung thủy, cùng nhau lo cho gia đình, con cái, hi sinh cho nhau là đặc trưng phổ biến trong gia đình người Việt. Con cái trong gia đình được yêu thương, che chở. Người Việt gặp nhau ít hỏi về chức vụ, của cải mà hỏi có bao nhiêu con. Vì vậy, họ quan tâm đến giáo dục, dạy dỗ con cái: “*Dạy con từ thừa còn thơ*”; “*Cá không ăn muối cá ươn, con không nghe lời cha mẹ trăm đường con hư*”. Người phụ nữ trong gia đình được đề cao, ngoài thiên chức “*sinh con*”, phụ nữ lao động nông nghiệp không kém gì đàn ông, họ còn làm công việc nội trợ, “*tay hòm chìa khóa*”, trong nhà họ là “*nội tướng*” lo toan việc nhà. Người con gái trong gia đình không bị lép vế quá mức và được pháp luật bênh vực: “*Ruộng sâu trâu nái không bằng con gái đầu lòng*”, “*Có con mà gà chổng gân, Có bát canh cần nó cũng đem cho*”.

Gia đình là nơi mỗi cá nhân sinh ra, khôn lớn trưởng thành, là nơi yêu thương giữa cha mẹ và con cái, nơi vợ chồng và các thành viên gia đình đón nhận sự trân trọng, yêu thương, là nền tảng của xóm làng, gia tộc, quốc gia. Tác giả bài viết xin viện dẫn câu nói của Dr. Phil McGraw, chuyên viên gia đình và là tác giả cuốn sách *Gia đình là số một* (Dr. Phil McGraw, Family First, Nxb Văn hóa Thông tin, 2005, chương 15) như một khẳng định về giá trị của gia đình: “*Hạnh phúc gia đình là mục đích cuộc sống con người*”. Chính vì vậy, gia đình là một đặc trưng nổi bật của văn hóa Việt Nam, cần được bảo lưu, gìn giữ cho các thế hệ mai sau.

### 3. Mối quan hệ giữa Tổ quốc và gia đình

Tổ quốc và gia đình có mối quan hệ tương hỗ, giá trị này là căn cứ, là nền tảng cho giá trị kia phát triển và ngược lại. Gia đình là hạt nhân của xã hội, cũng đồng thời là hạt nhân của Tổ quốc. Nhiều gia đình liên kết với nhau trong lao động, sản xuất, bảo vệ Tổ quốc thì thành làng, liên làng thì thành nước/Tổ quốc. Tổ quốc là một gia đình lớn, là “*đại gia đình các dân tộc Việt Nam*”.

Gia đình là Tổ quốc thu nhỏ. Tổ quốc là sự mở rộng của gia đình lớn. Gia đình là một phần cấu thành của Tổ quốc. Tổ quốc là sự vun đắp, gìn giữ, kế thừa và xây dựng của nhiều gia đình mà có. Bởi thế mà trong văn hóa của người Việt, mỗi thành viên trong gia đình rất vinh dự được thấy tổ tiên mình được vinh hiển, gia đình mình có người có công với Tổ quốc. Gia đình là nền tảng để cá nhân có thể thành đạt và được kính trọng ngoài xã hội. Tư tưởng này đã ăn sâu trong quan niệm thăng tiến xã hội của con người Việt Nam: muốn ổn định thiên hạ thì phải có khả năng trị quốc;

## CULTURE

muốn trị được quốc điều trước tiên là phải tề gia “*Tề gia, trị quốc, bình thiên hạ*”. Không quá khi nhận định rằng chuẩn mực giá trị của một gia đình chính là sự góp phần của nó với Tổ quốc cũng như bất kể sự tác động nào tới Tổ quốc sẽ tác động trực tiếp đến gia đình.

### 4. Một số gợi ý về phát huy tinh thần Tổ quốc và giá trị gia đình trong việc xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc

Tổ quốc và gia đình là những giá trị căn bản góp phần khẳng định bản lĩnh và bản sắc văn hóa Việt Nam. Trong điều kiện hiện nay, bản lĩnh và bản sắc văn hóa này cần được đặc biệt quan tâm khi mà việc xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc trở thành chìa khóa thành công trong quá trình hội nhập và toàn cầu hóa.

Chúng tôi nêu ra một số gợi ý có tính định hướng như sau:

Giáo dục tinh thần Tổ quốc, giá trị gia đình cho cộng đồng, đặc biệt là cho thế hệ trẻ: Trong quá trình xây dựng đất nước nếu chúng ta quá thiên về kinh tế, mà xem nhẹ tinh thần Tổ quốc, giá trị gia đình sẽ dẫn tới sự lệch lạc, chưa đảm bảo được sự phát triển lâu bền, tiến bộ. Để giữ gìn và phát huy giá trị cốt lõi này cần coi trọng và quan tâm thực sự vấn đề giáo dục cho toàn xã hội, đặc biệt là thế hệ trẻ. Chúng ta phải làm tốt công tác giáo dục trong gia đình, trong nhà trường và ngoài xã hội. Đầu tiên là giáo dục đạo đức và văn hóa ứng xử trong gia đình, giáo dục tinh thần Tổ quốc. Công việc này phải được thực hiện đầu tiên trong từng gia đình, nhằm tạo tiền đề cho quá trình giáo dục trong nhà trường và xã hội. Gia đình là tế bào của xã hội, là môi trường quan trọng trong việc giáo dục nếp sống và hình thành nhân cách cho mỗi công dân từ tuổi ấu thơ cho đến trưởng thành. Thực tế đã chỉ ra rằng, gia đình hạnh phúc thì xã hội lành mạnh, gia đình càng giữ được gia phong, kỷ cương xã hội càng nghiêm minh thì Tổ quốc phát triển. Giáo dục cần đi từ giáo dục văn hóa trong gia đình đến giáo dục tình yêu, trách nhiệm với gia đình lớn/Tổ quốc. Bên cạnh đó, cần đa dạng hóa các hình thức giáo dục để truyền tải tinh thần Tổ quốc, giá trị gia đình tới nhiều người, nhiều tổ chức trong xã hội. Có thể đưa vào thành nội dung học chính thống trong nhà trường; tổ chức liên hoan, văn nghệ, triển lãm, đưa tin, bài trên phương tiện truyền thông đại chúng; thi viết/sáng tác về những gương sáng nhằm nêu cao tinh thần Tổ quốc và gia đình,...

Tạo môi trường xã hội thuận lợi để gìn giữ và phát huy tinh thần Tổ quốc và giá trị gia đình: Cần có chính sách khuyến khích, thu hút nhân tài để phát triển tổ quốc. Phát huy khối đại đoàn kết dân tộc trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đồng thời chú trọng gìn giữ những giá trị gia đình truyền thống: vợ

chồng thủy chung, tôn trọng lẫn nhau; cha mẹ chăm lo, nuôi dạy con cái; con cái hiếu thảo với cha mẹ, ông bà; phát huy vai trò của người phụ nữ trong gia đình, tạo điều kiện cho các thành viên gia đình gắn kết, đùm bọc, yêu thương lẫn nhau. Điều này góp phần tạo ra sự phát triển toàn diện, cân bằng của các thành viên trong gia đình, cũng có nghĩa sẽ tạo ra sự phát triển của xã hội/Tổ quốc.

Kết hợp giá trị truyền thống dân tộc với tinh hoa của thời đại: Giữ gìn và phát huy tinh thần Tổ quốc, giá trị gia đình chính là làm phong phú văn hóa dân tộc, văn hóa nhân loại trong thời đại mới, đem sức mạnh của các giá trị đó phục vụ cho sự nghiệp xây dựng đất nước. Khi nói rằng tinh thần Tổ quốc, giá trị gia đình đã được giữ gìn cho đến ngày nay thì trong sự duy trì này đã bao hàm sự biến đổi. Những sự biến đổi đó theo hướng làm phong phú thêm nội dung của giá trị truyền thống trong điều kiện mới của lịch sử và xã hội. Điều đó có nghĩa là Tổ quốc và gia đình đã có sự bảo tồn yếu tố truyền thống đồng thời tiếp thu những giá trị tinh hoa của thời đại. Tình yêu Tổ quốc ngày nay vẫn tiếp tục phát triển nhưng gắn liền với tình yêu chủ nghĩa xã hội, tinh thần quốc tế vô sản, biết biến tình yêu thành hành động cụ thể làm giàu cho Tổ quốc, để Tổ quốc thêm nhiều lần được vinh danh trên bản đồ thế giới. Giá trị gia đình ngày hôm nay còn là việc vợ chồng cùng nhau gánh vác, chia sẻ công việc gia đình và xã hội, sự phát triển của gia đình cũng vì thế cần gắn liền với sự phát triển của xã hội/Tổ quốc.

### Lời kết

Tổ quốc và gia đình là những hệ giá trị, là di sản văn hóa tốt đẹp của truyền thống dân tộc. Tìm hiểu, nắm bắt những giá trị căn bản đó chính là những gợi ý để chúng ta cùng làm thăng hoa, nâng các giá trị tốt đẹp lên một tầm cao mới. Bằng sự thích nghi với quá trình hội nhập và những thay đổi của thời đại, những giá trị đó không chỉ để tồn tại mà còn tồn tại một cách mạnh mẽ, bền vững.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Xuân Kính, Phan Đăng Nhật (chủ biên) (2001), *Kho tàng ca dao của người Việt*, Nxb Văn hóa Thông tin, Hà Nội.
2. Phan Ngọc (2015), *Bản sắc văn hóa Việt Nam*, Nxb Văn học, Hà Nội.
3. Hoàng Phê (chủ biên) (2018), *Từ điển tiếng Việt*, Nxb Hồng Đức, Hà Nội.
4. Dr. Phil McGraw (2005), *Family First*, Nxb Văn hóa Thông tin, Hà Nội.
5. Phạm Côn Sơn (2002), *Văn hóa phong tục Việt Nam*, Nxb Văn hóa Dân tộc, Hà Nội.
6. Trần Ngọc Thêm (2012), *Cơ sở văn hóa Việt Nam*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
7. Trần Quốc Vượng (2003), *Cơ sở văn hóa Việt Nam*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.